

Giải VBT Tiếng Việt lớp 1 Chủ đề 26: Những người bạn im lặng - Chân Trời Sáng Tạo**Cô chổi rơm****1. Điền vào chỗ trống****Câu 1. (trang 37 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):****uôi/ui**

cái c.....



vợt bắt m.....



cái g.....

Trả lời



cái c.ũi.



vật bắt m.ười



cái g.ùi.

Câu 2. (trang 37 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



cái r.ô



cái đ.ĩa



đôi đ.ũa

Trả lời



cái rổ



cái đĩa



đôi đũa

2. Viết

Câu 1. (trang 38 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết một câu có từ ngữ em đã điền

Trả lời

- Cái cũi là thứ để em bé nằm..
- Mẹ em đang lấy cái rổ nhặt rau.
- Cái đĩa rất đẹp.
- Mẹ em vừa mua một cái vợt bắt muỗi.
- Di Tư mang cái gùi sau lưng rồi lên đồi hái măng.

Câu 2. (trang 38 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết lời cảm ơn hoặc xin lỗi theo yêu cầu ở hoạt động luyện nói (SGK.tr.73)

Trả lời

- Lời cảm ơn:

Con cảm ơn ông. Chiếc xe rất đẹp! Con sẽ cố gắng giữ gìn nó thật tốt!

Con cảm ơn bố ạ. Bố của con thật là giỏi! Con sẽ giữ gìn chiếc bàn thật tốt để bàn không bị hỏng chân bàn nữa ạ.

- Lời xin lỗi:

Mẹ ơi, con xin lỗi mẹ ạ. Con sẽ chăm chỉ học hơn để không bị điểm kém nữa. Mẹ đừng buồn nhé!

Con xin lỗi mẹ vì đã làm vỡ chậu hoa ạ. Con xin hứa sẽ không tái phạm nữa đâu.
Mẹ để con cùng mẹ dọn dẹp nhé.

3. Chữa lỗi (trang 38 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):**Trả lời:**

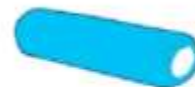
- Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

4. Tự đánh giá (trang 38 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):**Trả lời:****Mũ bảo hiểm****1. Điền vào chỗ trống****Câu 1. (trang 39 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):****g/gh**

...ương soi



...ế gỗ



...ối ôm

Trả lời

**G**ương soi**G**hế gỗ**G**ối ôm

Câu 2. (trang 39 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):

uôn/uông



c... chỉ



kh... làm bánh



ch... cửa

Trả lời

**Cu**ộn chỉ**khu**ôn làm bánh**Chu**ông cửa

2. Viết

Câu 1. (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):Viết một câu có từ ngữ em đã điền

Trả lời

- Cuộn chỉ nhiều màu sắc rất đẹp.
- Khuôn làm bánh nhiều hình dáng thật xinh!
- Em không ấn chuông cửa để làm phiền người khác!

- Bé đang dùng khăn lau thật sạch chiếc gương soi.
- Bố đang sửa lại chân của chiếc ghế gỗ.
- Mỗi khi đi ngủ, bé rất thích ôm chiếc gối ôm màu xanh dương.

Câu 2. (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Viết về một đồ vật được tặng mà em thích theo gợi ý ở hoạt động luyện nói (SGK.tr.78)

Trả lời

- Hôm qua, ông tặng cho em một chùm ổi chín rất ngọt.
- Mẹ tặng cho em cái áo mới màu trắng tinh.
- Bố tặng cho em một chuyến đi chơi ở Hồ Tây.

3.Chữa lỗi (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):

Trả lời:

- Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

4.Tự đánh giá (trang 40 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



Trả lời:



Thực hành

Câu hỏi. (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2): Đội mũ bảo hiểm thế nào cho đúng?

Để đội mũ bảo hiểm đúng, em cần thực hiện bốn bước sau:

1. Đội mũ lên đầu.
2. Điều chỉnh để vành mũ song song với lông mày, cách lông mày khoảng hai đốt ngón tay.
3. Cài quai vừa khít cằm, hai bên quai ôm sát tai.
4. Đưa hai ngón tay xuống dưới cằm, nếu cảm thấy vừa là được.

**Trả lời:**

- Để đội mũ bảo hiểm đúng, em cần làm theo 4 bước.
- Dùng các từ ngữ để thay thế số chỉ thứ tự 1, 2, 3, 4 như sau:

Từ *đầu tiên* thay cho số 1

Từ *sau đó* thay cho số 2

Từ *tiếp theo* thay cho số 3

Từ *cuối cùng* thay cho số 4

(HS cũng có thể dùng từ *tiếp theo* thay cho số 2, và từ *sau đó* thay cho số 3)

Chữa lỗi (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):**Trả lời:**

- Học sinh chữa lỗi sai theo hướng dẫn của giáo viên.

Tự đánh giá (trang 41 VBT Tiếng Việt lớp 1 Tập 2):



Trả lời:

